TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày 04-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Quãng.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ Mỹ
2. Bà Nguyễn Thị Thu Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Văn Quang Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Từ ngày 28 tháng 12 năm 2020 đến ngày 04 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2020/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2020/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Khắc T1 (tên gọi khác: C; sinh năm 1987, tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp Q, xã E, huyện R, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính; Nam; quốc tịch; Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc T, sinh năm 1965 và bà Chu Thị Y, sinh năm 1964 (đã chết); vợ: Võ Thị Kim T3, sinh năm 1989 (đã ly hôn) con: có 01 người sinh năm 2010; tiền án: Không, tiền sự: 01 Vào ngày 03/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 05/QĐ-TA, thời hạn 22 tháng, chấp hành xong ngày 29/4/2020.

Nhân thân: Ngày 22/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 10/QĐ-TA, thời hạn 14 tháng, chấp hành xong ngày 26/4/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/9/2020 đến 23/9/2020, ngày 24/9/2020 bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Khắc T1 là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2017 cho đến nay. Vào năm 2017 và 2019 T1 bị Công an huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy và lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 29/4/2020 T1 được miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại, tiếp tục tái nghiện sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình đi cai nghiện T1 có quen một người thanh niên tên H (Không xác định được tên thật và không rõ nhân thân lai lịch). Ngày 14/9/2020, người thanh niên tên H đến xã E, huyện R, tỉnh Bình Dương tìm T1 để bán xe máy nhưng T1 không mua xe của H. Đến chiều cùng ngày, T1 dẫn H về nhà nghỉ X thuộc ấp U, xã E, huyện R, tỉnh Bình Dương để sử dụng trái phép chất ma túy, tại đây T1 gọi điện thoại rủ thêm 02 người bạn tên H1 và P (Không rõ nhân thân, lai lịch) đến để sử dụng ma túy chung. H lấy ma túy đem theo ra để mọi người cùng sử dụng. Đến sáng ngày 15/9/2020, H ra về đồng thời số ma túy H đem theo sau khi sử dụng còn dư, H để lại cho T1 để tiếp tục sử dụng (tổng cộng 04 gói), T1 lấy số ma túy đó cất vào trong bóp của mình và mang theo bên người.

Khoảng 21 giờ ngày 15/9/2020, một người thanh niên tên L (Không rõ nhân thân lai lịch) điện thoại nhờ T1 mua ma túy giúp cho L, T1 đồng ý và gọi điện thoại hỏi mua ma túy của một người tên D (Không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng). Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, có một thanh niên (Không rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô (Không rõ nhãn hiệu biển số) điện thoại hẹn gặp T1 tại khu vực thuộc ấp I, xã O để giao ma túy, thanh niên này mang 01 gói nylon miệng kéo dính bên trong chứa ma túy cùng với 01 (Một) gói nylon hàn kín chứa ma túy nói là của D đến giao cho T1, sau đó T1 về nhà nghỉ X và liên lạc lại với L để đưa ma túy nhưng không liên lạc được. Sau đó T1 cất giấu số ma túy này trong người. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/9/2020, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Dầu Tiếng bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ: 01 bóp da màu đen bên ngoài có chữ Tommy; 03 gói nilon trong suốt hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, chưa xác định khối lượng (M1); 01 gói nilon trong suốt miệng kéo dính kích thước 4,5cm x 7,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, chưa xác định khối lượng (M2); 01 gói nilon trong suốt miệng kéo dính có kích thước 5,5cm x 6cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 gói nilon trong suốt hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, chưa xác định khối lượng (M3).

Ngày 15/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương ra Quyết định trưng cầu giám định số: 168/QĐ gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương để giám định tang vật thu giữ trên.

Tại bản Kết luận giám định số: 599/MT - PC09, ngày 25/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: mẫu tinh thể gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng/ trọng lượng: 0,3831 gam (M1); 0,4335 gam (M2); 1,0682 gam (M3-1); 0,2930 gam (M3-2) loại Methamphetamine.

Đối với mẫu vật sau giám định được niêm phong 01 (Một) bì thư được niêm phong ghi số 599/PC09, có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Khắc T1, Cán bộ niêm phong Trần Chí D1, ông Nguyễn Văn C - Trưởng Công an xã E, huyện R, tỉnh Bình Dương, hình dấu đỏ của Công an xã E, giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Khắc T1 (người chứng kiến), chữ ký của Trần Chí D1 (Cán bộ giao mẫu), chữ ký của Đoàn Nguyễn Thiện Q1 (Cán bộ giám định) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa mẫu vật sau giám định: 1,9361 gam (0,3218+0,3821+0,9828+0,2494)), khối lượng/ trọng lượng: 0,3281 gam (M1); 0,3821 gam (M2); 0,9828 gam (M3-1); 0,2494 gam (M3-2) cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (Một) bóp da màu đen bên ngoài có chữ Tommy là tài sản cá nhân của Nguyễn Khắc T1, cần trả lại cho bị can.

Đối với điện thoại di động Nguyễn Khắc T1 dùng để liên lạc mua ma túy, T1 đã làm rơi mất, không thu hồi được, đồng thời T1 dùng sim không đăng ký chính chủ nên T1 không nhớ số điện thoại.

Đối với người tên H, L, D H1, P, người đàn ông giao ma túy cho Nguyễn Khắc T1, T1 không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ của những người này nên không có cơ sở xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 93/CT-VKSDT-HS ngày 30/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố bị cáo Nguyễn Khắc T1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T1 mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì không có tài sản và đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Bị cáo là người nghiện ma túy và để có ma túy sử dụng nên vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 17-9-2020 tại nhà trọ thuộc ấp U, xã E, huyện R, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Khắc T1 đã có hành vi tàng trữ 2.1778 gam ma túy, tên gọi là Methamphetamine thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì không thể từ bỏ được ma túy nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo có 01 tiền sự, ngày 03/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị cáo có nhân thân xấu, ngày 22/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo một mức án thật nghiêm mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo T1 không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người tên H, L, D, H1, P và người giao ma túy cho Nguyễn Khắc T1, hiện cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 599/PC09, có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Khắc T1, Cán bộ niêm phong Trần Chí D1, ông Nguyễn Văn C - Trưởng Công an xã E, huyện R, tỉnh Bình Dương, hình dấu đỏ của Công an xã E, giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Khắc T1 (người

chứng kiến), chữ ký của Trần Chí D1 (Cán bộ giao mẫu), chữ ký của Đoàn Nguyễn Thiện Q1 (Cán bộ giám định) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa mẫu vật sau giám định: 1,9361 gam (0,3218+0,3821+0,9828+0,2494).

- 01 (một) Bóp da màu đen bên ngoài có chữ Tommy. Xét thấy không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương là tương xứng với tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[9] Do Hội đồng xét xử kết luận bị cáo có tội và bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc T1 (tên gọi khác: C) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-9-2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 599/PC09, có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Khắc T1, Cán bộ niêm phong Trần Chí D1 ông Nguyễn Văn C - Trưởng Công an xã E, huyện R, tỉnh Bình Dương, hình dấu đỏ của Công an xã E, giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Khắc T1 (người chứng kiến), chữ ký của Trần Chí D1 (Cán bộ giao mẫu), chữ ký của Đoàn Nguyễn Thiện Q1 (Cán bộ giám định) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa mẫu vật sau giám định: 1,9361 gam (0,3218+0,3821+0,9828+0,2494).

- Trả lại cho bị cáo T1 01 (một) Bóp da màu đen bên ngoài có chữ Tommy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Buộc bị cáo Nguyễn Khắc T1 phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Sở Tư pháp tỉnh nơi bị cáo ĐKNKTT;
- Công an huyện Dầu Tiếng (02 bản);
- Công an xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- CC.THADS huyện Dầu Tiếng;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Quãng